TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** **TOÀ ÁN NHÂN DÂN** **KHU VỰC 3 – HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2025/HS-ST
Ngày 27-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Phạm Thị Thao

- Thư ký phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị M - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Hồng Ngọc và bà Đinh Thị H Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Ngô Văn N, sinh ngày 11 tháng 8 năm 1993 tại B. Nơi cư trú: Thôn I, xã S, huyện G(nay là xã Đ), tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân M và bà Hoàng Thị C; có vợ là Vương Kim Y và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/4/2025, đến ngày 21/4/2025 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1980; nơi cư trú: tổ 1, phường H, quận D(nay là phường D), thành phố Hải Phòng).; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 3 năm 2025, Ngô Văn N sử dụng tài khoản Facebook "A Vũ A Vũ" để kết bạn, nhắn tin với tài khoản Facebook "Lê H" của chị Lê Thị H (sinh năm 1980, nơi cư trú: tổ 1, phường H, quận D, nay là phường D, thành phố

Hải Phòng). Đến ngày 09/4/2025, N và chị H gặp nhau tại một quán nước ở khu vực phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, nay là phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng rồi cả hai đi đến một nhà nghỉ trên đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê (nay là Phường Ngô Quyền), thành phố Hải Phòng để tâm sự. Tại đây, N sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi chụp lại hình ảnh chị H không mặc quần áo với mục đích uy hiếp để chiếm đoạt tài sản. Đến trưa cùng ngày, N gửi các ảnh chụp đến tài khoản Facebook của chị H và buộc chị H phải đưa cho N 5.000.000 đồng, nếu không sẽ gửi đến người thân của chị H. Do lo sợ ảnh hưởng đến danh dự cá nhân và gia đình nên chị H đã chuyển khoản 3.000.000 đồng từ tài khoản số 31800014095891 tại Ngân hàng Seabank đến tài khoản số 9386187578 tại Ngân hàng Vietcombank của N. Bằng thủ đoạn tương tự, trong các ngày 10/4/2025 và 12/4/2025, N tiếp tục uy hiếp để chị H phải chuyển khoản 02 lần, mỗi lần 2.000.000 đồng đến tài khoản của N. Đến ngày 16/4/2025, N lại đe dọa và yêu cầu chị H phải chuyển cho N 8.000.000 đồng. Chị H bảo N sau khi nhận tiền phải xoá hết hình ảnh của chị. N đồng ý và cả hai hẹn gặp tại quán cà phê The Local tại địa chỉ số 75 Lương Khánh hiện, phường Cầu Đất, Quận Ngô Quyền, nay là phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng. Tại đây, khi N đang nhận 8.000.000 đồng từ chị H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng phát hiện, bắt quả tang. Quá trình làm việc đã thu giữ của N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 13 Pro màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 1505/KL-KTHS ngày 18/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi thu giữ của Ngô Văn N thể hiện có các cuộc gọi, tin nhắn Facebook messenger và Zalo trong khoảng tháng 4/2025 có nội dung, hình ảnh liên quan đến việc N đã chụp ảnh khoả thân của chị H và đe doạ, cưỡng ép chị H phải đưa tiền cho mình để xoá ảnh.

Kết quả thu thập thông tin chủ tài khoản, sao kê lịch sử giao dịch xác định tài khoản số 9386187578 tại Ngân hàng Vietcombank là của Ngô Văn N và có các giao dịch chuyển tiền từ tài khoản của chị H đến tài khoản của N như trên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 8.000.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang, qua xác minh là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị H.

- Chuyển Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng bảo quản, chờ xử lý: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 13 Pro màu đen thu giữ của Ngô Văn N.

Về phần dân sự: Ngô Văn N đã tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại là chị Lê Thị H số tiền 7.000.000 đồng. Chị H không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho N.

Tại Bản Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 09/9/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng đã truy tố bị cáo Ngô Văn N về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại chị Lê Thị H vắng mặt nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ thể hiện đã nhận số tiền bồi thường, không có yêu cầu nào khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng tại phiên tòa giữ N quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn N mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Về hình phạt bổ sung: Do nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Về việc bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận bồi thường và không có yêu cầu nào khác nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 13 Pro màu đen thu giữ của Ngô Văn N.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tống đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 09/4/2025, 10/4/2025, 12/4/2025 và 16/4/2025, Ngô Văn N đã 04 lần sử dụng ảnh chụp khỏa thân của chị Lê Thị H để đe dọa, uy hiếp sẽ phát tán cho người

thân, làm chị H lâm vào trạng thái tinh thần hoảng sợ để chiếm đoạt tài sản với tổng số tiền là 15.000.000 đồng. Vì vậy, hành vi của bị cáo Ngô Văn N đã đủ yếu tố cầu thành tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

[3] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Ngô Văn N về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[4]Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản (Tiền) của người bị hại được pháp luật bảo vệ; bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng với động cơ tư lợi cá nhân, ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây thiệt hại trực tiếp về tài sản của người bị hại, gây dư luận xấu, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội. Vì vậy, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc, bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

- Về tình tiết tăng nặng:

[5] Bị cáo 04 lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên”.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Ngô Văn N đã tự nguyện tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”*, *“Người phạm tội thành khẩn khai báo”*, quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có bố đẻ là ông Ngô Xuân M tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, có ông nội là ông Ngô Văn Nho được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng, Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường, không yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Do nghề nghiệp và thu nhập của bị cáo không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

[9] Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 13 Pro màu đen thu giữ của Ngô Văn N.

- Về án phí:

[10] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn N phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 4 năm 2025.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 13 Pro màu đen đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng thu giữ của Ngô Văn N.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 11/9/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3- Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Ngô Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Ngô Văn N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Khu vực 3 – Hải Phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA Hình sự Công an thành phố Hải Phòng;
- Thi hành án thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Phương